TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM BÌNH** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 10-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Ông Phúc An Hoành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Tiến Dũng

Bà Hà Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Ma Ngọc Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Ma Công Đằng, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

TRƯƠNG PHÚC T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 23 tháng 9 năm 1991 tại xã B, huyện H (nay là huyện L), tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện L, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam;

Con ông Trương T S và bà Bàn Thị L; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ hai; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Văn V, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

Bị hại: Ông Phùng Thừa V, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện L, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Trương Phúc Qu, sinh năm 1993, nơi cư trú: Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện L, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt.*
- Bà Ma Thị H, sinh năm 1984, nơi cư trú: Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện L, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt.*

Người làm chứng:

- Ông Đặng Hoa Thành, sinh năm 1978, nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện L, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt.*
- Ông Ma Công Tuyển, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn V, xã B, huyện L, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt.*
- Ông Trương T S, sinh năm 1952, nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện L, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/11/2017, anh Phùng Thừa V cư trú tại Thôn A, xã B, huyện L, tỉnh Tuyên Quang đến nhà ông Trương T S cùng thôn để mua cây xoan. Sau khi thỏa thuận ông S đồng ý bán cho V 06 cây xoan với giá 1.000.000 đồng. Khi thanh toán tiền cho ông S xong, anh V thuê anh Đặng Hoa T, trú tại thôn P, xã B, huyện L, tỉnh Tuyên Quang và anh Ma Công T, trú tại thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang dùng máy cưa cắt đổ 06 cây xoan đã mua của ông S. Khoảng 14 giờ cùng ngày anh V, anh Th và anh T tiếp tục mang máy cưa đến vườn gia đình ông S để cắt xoan ra thành đoạn thì bị Trương Phúc Q (con trai ông S) ngăn không cho cắt, với lý do việc mua bán chưa có sự đồng ý của Q, sau đó Q và V cãi chửi nhau, đồng thời Q cầm chiếc máy cưa của anh V ném vào bụi tre cạnh vườn, thấy vậy anh V dùng tay phải đấm vào gáy và ngực Q, Q quay lại đánh V nhưng không trúng. Ngay lúc đó Trương Phúc T (anh trai của Q) ở trong nhà chạy ra tay phải cầm con dao (loại dao quắm dài 44cm cả chuôi, phần lưỡi dao điểm rộng nhất là 05cm) tay trái cầm 01 đoạn mía (dài 67cm, đường kính 2,5cm) ở khu vực Q và V cãi chửi nhau. T đồng thời dùng tay vung dao chém và vụt đoạn mía ngang mặt anh V khoảng 04-05 phát nhưng không trúng do anh V lùi để tránh né, T tiếp tục vung dao về phía anh V, khi anh V ở tư thế cúi nghiêng người sang bên trái để tránh thì T dùng tay phải cầm dao chém một phát hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới thì phần đầu mũi quặp của

dao (mũi dao tù, không sắc) trúng vào mắt phải anh V làm anh V bị thương và phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang và bệnh viện Mắt Trung ương từ ngày 17/11/2017 đến ngày 28/11/2017.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/2018/TgT ngày 08/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y Tuyên Quang kết luận thương tích đối với anh Phùng Thừa V: "*1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương gây mù mắt phải hiện chưa khoét bỏ nhẫn cầu 41%; sẹo mi dưới mắt phải 01%. 2. Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích là do vật tầy tác động trực tiếp gây nên. 3. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT- BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y. Áp dụng chương 11, mục II, điểm 6, chương 9, mục I, điểm 1. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42% (bốn mươi hai phần trăm)*".

Cáo trạng số: 04/CT-VKSLB ngày 08/05/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Trương Phúc T để xét xử về tội cố ý gây thương tích, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phần luận tội Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trương Phúc T theo tội danh đã nêu trong cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trương Phúc T về tội cố ý gây thương tích. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (có 02 tình tiết quy định tại điểm a và i khoản 1 Điều 134 là dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Trương Phúc T từ 6 đến 7 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590, Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường các chi phí hợp lý điều trị thương tích, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe đối với ông Phùng Thừa V theo quy định của pháp luật. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 47, 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 01 đoạn mía đã thu giữ.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Phúc T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự, Điều 6 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các chi phí điều trị thương tích, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe số tiền 47.863.860 đồng, trừ đi số tiền đã thực

hiện bồi thường xong 2.000.000 đồng, đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L 2.000.000 đồng; còn phải bồi thường 43.863.860 đồng.

Về án phí: Do bị cáo là hộ nghèo, sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo Trương Phúc T nhất trí về nội dung cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình và nội dung bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không thắc mắc gì, thương tích ở tại mắt phải của ông Phùng Thừa V do bị cáo gây ra. Về hình phạt chính: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét theo quy định. Về bồi thường thiệt hại: Sau khi ông V bị thương tích, bị cáo đã đến Viện mắt Trung ương thăm hỏi, bồi thường đưa cho vợ ông V số tiền 2.000.000 đồng; trước khi xét xử bị cáo có tác động em là Trương Phúc Q nộp để bồi thường cho ông V tại Chi cục Thi hành án dân sự L số tiền 2.000.000 đồng; nếu bị hại nhất trí thỏa thuận thì bị cáo sẽ nhận trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 60.000.000 đồng; nếu không nhất trí thỏa thuận, thì đề nghị hội đồng xét xử giải quyết việc bồi thường theo quy định của pháp luật.

Bị hại Phùng Thừa V xác định: Thương tích tại mắt phải của ông do bị cáo Trương Phúc T gây ra. Nhất trí nội dung cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện L. Về hình phạt tù áp dụng đối với bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định. Về bồi thượng thiệt hại: Sau khi bị thương tích, điều trị tại Viện mắt Trung ương gia đình ông có nhận được số tiền 2.000.000 đồng do bị cáo T đưa cho vợ ông bà Ma Thị Hậu; trước thời điểm xét xử ông Trương Phúc Q (em bị cáo T) có đến gia đình đề nghị sẽ bồi thường tiếp cho ông số tiền 2.000.000 đồng, ông thấy số tiền ít nên không nhận, ông đề nghị hội đồng xét xử buộc bị cáo T bồi thường tiếp cho ông số tiền 70.000.000 đồng.

Ông Trương Phúc Q xác định: Sáng ngày 17/11/2017 ông Phùng Thừa V có đến gia đình ông trao đổi với bố ông mua gỗ xoan tại vườn gia đình, do không nhất trí việc bố đã bán gỗ xoan cho ông V trưa ngày 17/11/2017 ông đã đến gia đình ông V trao đổi không nhất trí bán cây, ông V không nghe đến chiều cùng ngày vẫn đến vườn gia đình ông cắt cây dẫn đến giữa ông với ông V có xô sát, đánh nhau trước, nhưng không có thương tích gì. Khi thấy ông với ông V có xô sát, đánh nhau, anh trai là Trương Phúc T đã dùng dao gây thương tích cho ông V, thương tích của ông V do anh T gây ra. Khi Trương Phúc T tấn công Phùng Thừa V, ông không được tham gia,hỗ trợ, giúp sức gì cho T. Khi bị cáo T bị tạm giam ông đến thăm, bị cáo T có tác động, nhờ ông hỗ trợ việc bồi thường thiệt hại cho ông Phùng Thừa V, trước khi xét xử vụ án ông đến gia đình ông V đề nghị để bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nhưng ông V không nhất trí, ông

đã nộp số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Việc bồi thường cho ông V đề nghị hội đồng xét xử xem xét theo quy định, số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L nêu trên ông nhất trí để thực hiện bồi thường cho bị cáo Trương Phúc T.

Bà Ma Thị H xác định: Khi bị cáo T gây thương tích cho chồng bà ông Phùng Thừa V bà không nhìn thấy; quá trình điều trị thương tích của ông V bà là người trực tiếp chi trả các khoản tiền điều trị. Các chi phí điều trị bà và ông V đã cung cấp biên lai cho Tòa án theo yêu cầu. Khi ông V điều trị tại Viện mắt trung ương bà có nhận tiền bồi thường từ bị cáo T số tiền 2.000.000 đồng; việc giải quyết bồi thường cho ông V, bà nhất trí theo mức yêu cầu của ông V, đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng ông Đặng Hoa Th xác định: Sáng ngày 17/11/2017 ông có cùng ông V và ông T đến gia đình ông S để cắt gỗ xoan theo yêu cầu của ông V. Chiều 17/11/2017 khi đến gia đình ông S để cắt gỗ, ông vào trong gia đình ông S để lấy cuốc, xẻng, cách vườn khoảng hơn 30 mét, khi ra chỗ vườn thì thấy ông V tay đang ôm mắt phải bị chảy máu, ông nhìn thấy trên tay Trương Phúc T cầm 01 con dao quắm. Lúc gây thương tích cho ông V ông không nhìn thấy, nhưng ông xác định thương tích của ông V do bị cáo Trương Phúc T gây ra.

Người làm chứng ông Ma Công T xác định: Sáng ngày 17/11/2017 ông cùng ông V và ông Th đến gia đình ông S để cắt gỗ xoan theo yêu cầu của ông V. Chiều 17/11/2017 khi đến gia đình ông S để cắt gỗ, ông vào trong gia đình ông S để lấy dũa, khoảng cách từ vườn đến gia đình ông S khoảng hơn 30 mét, khi ra chỗ vườn thì thấy ông V tay đang ôm mắt phải bị chảy máu, ông nhìn thấy trên tay Trương Phúc T cầm 01 con dao quắm. Lúc gây thương tích cho ông V ông không nhìn thấy, nhưng ông xác định thương tích của ông V do bị cáo Trương Phúc T gây ra.

Người làm chứng ông Trương Tài S khai, tại lời khai ngày 28/3/2018 (bút lục 196, 197): Sáng ngày 17/11/2017, ông có được giao dịch mua bán gỗ xoan với ông Phùng Thừa V, bán 05 cây số tiền 1.000.000 đồng, khi chặt cây do có 01 cây bị thối gốc, ông V có xin và ông đồng ý cho ông V chặt thêm 01 cây, việc giao dịch mua, bán chỉ có ông và ông V, do ông tự quyết định, V cắt xoan được sự đồng ý của ông ông đã nhận tiền với ông V. Chiều ngày 17/11/2017 do Trương Phúc T, Trương Phúc Q là con ông không nhất trí bán cây nên đã cãi nhau với ông V, dẫn đến đã gây thương tích cho ông V. Ai là người gây thương tích cho ông V ông không nhìn thấy, vì ông ngủ ở trong nhà, sau khi sự việc xảy ra ông ra vườn xem có nhìn thấy mắt ông V chảy máu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố; của Kiểm sát viên, người bào chữa tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng phù hợp với nhau, phù hợp các T liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận vào ngày 17/11/2017, bị cáo Trương Phúc T đã có hành vi dùng dao quắm chém một phát hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào mắt phải ông Phùng Thừa V, gây thương tích, tổn thương cơ thể cho ông Phùng Thừa V 42%. Bị cáo phạm tội do cố ý, dùng dao là hung khí nguy hiểm, phạm tội có tính chất côn đồ, thực hiện hành vi phạm tội khi Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đã được Quốc hội khóa XIV kỳ họp thứ ba thông qua; thời điểm điều tra, truy tố, xét xử Bộ luật hình sự năm 2015 mới có hiệu lực. So sánh khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 với khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 thì khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có hình phạt nhẹ hơn, có lợi cho người phạm tội; căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, việc áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự để truy tố, xét xử đối với vị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, vi phạm pháp luật nhà nước; xâm phạm sức khỏe của công dân. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự;

không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*", "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*","*là dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội dặc biệt khó khăn"* theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt mức án nghiêm khắc, phạt tù giam đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm gương phòng ngừa chung. Xét nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, ý kiến của bị cáo, bị hại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm gây ra, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Đối với Trương Phúc Q, mặc dù trong lúc bị cáo Trương Phúc T và ông Phùng Thừa V xô sát, đánh nhau, dẫn đến bị cáo T gây thương tích cho ông V, Q không tham gia, hỗ trợ, giúp sức cho bị cáo T, thương tích của ông V là do bị cáo T gây ra. Nguyên nhân dẫn đến vụ án gây thương tích, bị cáo T gây thương tích cho ông V xuất phát từ việc Q không nhất trí với bố đẻ đã bán gỗ xoan cho ông V, Q ngăn cản không cho ông V cắt cây, ném máy cưa xăng, có hành vi xô sát, đánh nhau với ông V; ông V đã đẩy Q ngã, khi thấy việc đánh nhau giữa Q với ông V thì bị cáo T mới dùng hung khí tấn công, gây thương tích cho ông V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình đánh giá không có hành vi đồng phạm về tội cố ý gây thương tích với bị cáo Trương Phúc T là có căn cứ, nhưng không xem xét xử lý hành chính về hành vi đánh nhau của Q với ông V trước lúc bị cáo T gây thương tích cho ông V là chưa thỏa đáng; việc cần xem xét xử lý hành chính đối với Trương Phúc Q không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có văn bản kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình có biện pháp xử lý hành chính đối với Trương Phúc Q theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo gây thương tích cho người bị hại ông Phùng Thừa V, phải đi điều trị tại bệnh viên đa khoa tỉnh Tuyên Quang và bệnh viện Mắt Trung ương từ ngày 17/11/2017 đến 28/11/2017, do thương tích nặng, vị trí quan trọng, bị hại phải khám, điều trị nhiều lần. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các chi phí điều trị thương tích, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe số tiền là 70.000.000 đồng; bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền là 60.000.000 đồng.

Xét thấy, việc yêu cầu bồi thường của người bị hại là chính đáng, do bị cáo và bị hại không thống nhất được mức bồi thường, căn cứ vào thiệt hại thực tế và nguyên tắc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng được quy định theo Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại bao gồm các khoản như sau:

5.1. Chi phí cứu chữa, điều trị từ ngày 17/11/2017 đến 29/11/2017, số tiền 5.877.800đ, cụ thể:

- Mua thuốc tại Trạm y tế xã thổ Bình = 10.000đ;

- Thuê xe ô tô đưa bị hại từ xã Thổ Bình đến bệnh viện đa khoa Tuyên Quang cấp cứu, điều trị = 1.000.000đ;

- Tiền thuốc điều trị theo biên lai số 0055403 ngày 20/11/2017 = 195.000đ;

- Tiền mua thuốc điều trị tại bệnh viện đa khoa Tuyên Quang: 462.000đ;

- Tiền vé xe chuyển viện từ Tuyên Quang đến Hà Nội (đi xe Bảo Yến đến bến xe Mỹ Đình) 120.000đ/người x 02 người = 240.000đ;

- Tiền vé xe chuyển tuyến từ Mỹ Đình đến Viện mắt Trung ương 30.000đ/người x 02 người = 60.000đ;

- Điều trị tại Viện mắt Trung ương: (Phiếu thu ngày 20/11/2017 thanh toán 28/11/2017= 938.000đ, biên lai thu số 0107372 ngày 20/11/2017 = 110.800đ, biên lai thu số 0092852 ngày 22/11/2017 = 2.062.000đ) = 3.110.800đ;

- Tiền xe sau điều trị tại Viện mắt Trung ương về gia đình: (Từ Viện mắt Trung ương đến bến xe Mỹ Đình 30.000đ/người x 02 người = 60.000đ; từ Mỹ Đình đến trung tâm huyện Chiêm Hóa = 120.000đ/người x 02 người = 240.000đ; thuê ô tô (taxi) từ Chiêm Hóa đến xã Thổ Bình = 500.000đ) = 800.000đ.

5.2. Chi phí điều trị tại Viện mắt Trung ương, từ 04/12/2017 đến 19/12/2017, số tiền 4.280.000đ, cụ thể:

- Tiền xe từ xã Thổ Bình đến trung tâm huyện Chiêm Hóa 30.000đ/người x 02 người = 60.000đ, từ Chiêm Hóa đến Mỹ Đình 120.000đ/người x 02 người = 240.000, từ Mỹ Đình đến Viện mắt Trung ương 30.000đ/người x 02 người = 60.000đ, cả chuyến đi 02 người = 360.000đ;

- Điều trị tại Viện mắt Trung ương: (Phiếu thu ngày 05/12/2017 thanh toán 18/12/2017 = 2.955.000đ, biên lai thu số 0093907 ngày 18/12/2017 = 45.000đ) = 3.000.000đ;

- Tiền xe lúc về sau điều trị 02 người = 360.000đ;

- Tiền thuốc điều trị sau xuất viện = 560.000đ.

5.3. Chi phí đi khám, điều trị tại Viện mắt Trung ương, từ 29/12/2017 đến 31/12/2017, số tiền 1.219.380đ, cụ thể:

- Tiền xe từ xã Thổ Bình đến trung tâm huyện Chiêm Hóa, từ Chiêm Hóa đến Mỹ Đình, Từ Mỹ Đình đến Viện mắt Trung ương 02 người = 360.000đ;

- Khám, điều trị: (Phiếu đăng ký khám 29/12/2017 = 100.000đ, phiếu thu theo biên lai số 0081903 ngày 29/12/2017 = 3.000đ, phiếu thu theo biên lai số 0133441 ngày 29/12/2017 = 44.600đ, kết quả khám kèm phiếu mua thuốc ngày 29/12/2017 = 351.780đ) = 499.380đ;

- Tiền xe chuyến về 02 người = 360.000.

5.4. Chi phí đi khám, điều trị tại Viện mắt Trung ương, từ 29/01/2018 đến 04//02/2018, số tiền 1.237.680đ, cụ thể:

- Tiền xe từ xã Thổ Bình đến trung tâm huyện Chiêm Hóa, từ Chiêm Hóa đến Mỹ Đình, từ Mỹ Đình đến Viện mắt Trung ương 02 người = 360.000đ;

- Khám, điều trị: (Phiếu đăng ký khám ngày 29/01/2018 = 150.000đ, kết quả khám kèm phiếu mua thuốc ngày 29/01/2018 = 367.680đ) = 517.680đ;

- Tiền xe chuyến về 02 người = 360.000đ.

5.5. Chi phí tiền xe ô tô đi giám định sức khỏe tại Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang: 50.000đ/người/ chuyến x 02 người cả đi, về = 200.000đ.

5.6. Thu nhập bị mất của bị hại, 31 ngày x 150.000đ/ngày = 4.650.000đ.

5.7. Thu nhật bị mất của người chăm sóc bị hại 01 người, 31 ngày x 150.000đ/ngày = 4.650.000đ.

5.8. Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, chức năng bị mất, giảm sút và bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại, 30 lần mức lương cơ sở/1.390.000đ/tháng = 41.700.000đ.

Tổng số tiền là **63.814.860đ**, đã thực hiện bồi thường 2.000.000đ, được gia đình nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình để thực hiện bồi thường 2.000.000đ, còn phải bồi thường số tiền **59.814.860đ** (*năm mươi chín triệu, tám trăm mười bốn nghìn, tám trăm sáu mươi đồng*). Còn có một số khoản khác bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án bà Ma Thị Hậu đề nghị nhưng không có căn cứ để xem xét, không chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Trong giai đoạn điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình đã thu giữ 01 con dao và 01 đoạn mía, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm. Do bị cáo thuộc hộ nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hội đồng xét xử chấp nhận miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo, còn tiền án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự 2015; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 357, 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Tuyên bố bị cáo Trương Phúc T phạm tội cố ý gây thương tích. Xử phạt Trương Phúc T 6 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 18/01/2018.

Trương phúc T có trách nhiệm bồi thường cho ông Phùng Thừa V số tiền **63.814.860** đồng. Ghi nhận đã bồi thường 2.000.000 đồng, số tiền 2.000.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấm Bình, tỉnh Tuyên Quang ngày 11/6/2018 theo biên lai số 0000939 là tiền thực hiện bồi thường của Trương Phúc T. Trương Phúc T có trách nhiệm bồi thường tiếp cho ông Phùng Thừa V số tiền là **59.814.860** đồng (*năm mươi chín triệu, tám trăm mười bốn nghìn, tám trăm sáu mươi đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm chuôi bằng gỗ và 01 đoạn mía đã thu giữ. Tình trạng vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/5/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình.

Bị cáo Trương Phúc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.990.743 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho Trương Phúc T.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10/7/2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Công an huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phúc An Hoành